

*

Số 15 -HD/BTCTU

HƯỚNG DẪN
công tác nhân sự cấp ủy và quy trình chuẩn bị tổ chức
đại hội đảng bộ cơ sở¹ và đảng bộ cấp trên cơ sở
nhiệm kỳ 2020-2025

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng²; Kết luận số 60-KL/TW ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về độ tuổi tái cử chính quyền và trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Hướng dẫn số 26 -HD/BTCTW ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị³; Kế hoạch số 324 -KH/TU ngày 09 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ cơ sở và cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025⁴.

Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn về công tác nhân sự và quy trình chuẩn bị tổ chức đại hội và cấp ủy tại đại hội đảng bộ cơ sở và đảng bộ cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức hội nghị quán triệt văn bản cấp trên

Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy và đảng ủy cấp trên cơ sở tổ chức hội nghị cán bộ để quán triệt thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và các phụ lục kèm theo; Quy chế bầu cử trong Đảng; Bài viết của đồng chí tổng Bí thư, Chủ tịch Nước “*chuẩn bị và tổ chức thật tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”; Hướng dẫn số 26 -HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy; Hướng dẫn của Ban Tổ chức Thành ủy.

¹ Kể cả đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy.

² Sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị.

³ Sau đây gọi tắt là Hướng dẫn số 26 của Ban Tổ chức Trung ương.

⁴ Sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Thành phần cán bộ dự hội nghị

- **Đối với quận, huyện:** Các đồng chí là quận ủy viên, huyện ủy viên và ủy viên ủy ban kiểm tra quận ủy, huyện ủy; chủ tịch, các phó chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch, các phó chủ tịch ủy ban nhân dân quận, huyện; trưởng phòng, ban và tương đương; cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên trách giúp việc quận ủy, huyện ủy; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; bí thư, phó bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn.

- Đối với đảng bộ cấp trên cơ sở:

+ Đảng bộ có chính quyền cùng cấp: Các đồng chí đảng ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị; trưởng phòng, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc; cấp trưởng, cấp phó các ban xây dựng đảng và văn phòng cấp ủy; cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên cơ sở; bí thư các chi bộ, đảng bộ cơ sở.

+ Đảng bộ không có chính quyền cùng cấp: Đảng ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy, cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở; cấp trưởng, cấp phó các ban xây dựng đảng và văn phòng cấp ủy; cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên cơ sở.

+ Đảng bộ các tổng công ty, công ty: Đảng ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy; chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị), tổng giám đốc, phó tổng giám đốc tổng công ty (công ty); cấp trưởng, cấp phó các ban xây dựng đảng, cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên cơ sở; cấp ủy viên các chi bộ, đảng bộ cơ sở; giám đốc các công ty thành viên, cán bộ là đảng viên chuyên trách công tác Đảng.

- **Đối với đảng bộ cơ sở trực thuộc thành ủy:** Đồng chí Bí thư (hoặc phó bí thư đảng ủy) trực tiếp triển khai, quán triệt cho các đồng chí đảng ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy, cấp ủy viên các chi bộ trực thuộc, cấp trưởng, cấp phó các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở.

Căn cứ vào tình hình, điều kiện và yêu cầu của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy quận, huyện, đảng bộ cấp trên cơ sở có thể mở rộng thành phần tham dự hội nghị theo quy định nêu trên.

3. Thời gian quán triệt

Cấp ủy các cấp tổ chức hội nghị quán triệt trong thời gian không quá 01 ngày và hoàn thành trong tháng 11 năm 2019.

4. Hình thức tổ chức hội nghị

Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở tổ chức hội nghị quán triệt trực tiếp hoặc có thể trực tuyến⁵ để quán triệt cho phù hợp với tình hình, đặc điểm, điều kiện và yêu cầu cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

1. Thành lập tiểu ban nhân sự

- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở quyết định thành lập tiểu ban nhân sự từ 2 đến 6 đồng chí (đảm bảo không quá 50% số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy đương nhiệm). Căn cứ theo số lượng ủy viên ban thường vụ hiện có để thành lập tiểu ban nhân sự với cơ cấu với thành phần gồm một trong các đồng chí sau đây: bí thư cấp ủy, các phó bí thư cấp ủy, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, trưởng ban tổ chức (trường hợp khuyết một trong số chức danh trên thì thay bằng ủy viên ban thường vụ khác). Đồng chí bí thư cấp ủy (nếu khuyết chức danh bí thư thì đồng chí phó bí thư) làm trưởng tiểu ban, đồng chí trưởng ban tổ chức cấp ủy làm thường trực tiểu ban.

Trường hợp đặc biệt, ban thường vụ cấp ủy báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để có chỉ đạo cụ thể.

- Nhiệm vụ của tiểu ban nhân sự:

+ Xây dựng Đề án nhân sự; xây dựng Kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; xây dựng đề án nhân sự đoàn đại biểu dự Đại hội đảng bộ thành phố lần thứ XI và Kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp mình nhiệm kỳ 2020-2025; chuẩn bị phương án nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện⁶; đồng thời, xây dựng tờ trình về công tác nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, trình ban thường vụ, ban chấp hành và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội đảng bộ cấp mình.

+ Tham mưu ban thường vụ cấp ủy quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế, kế hoạch làm việc và trách nhiệm của tiểu ban nhân sự và tổ giúp việc (nếu có).

⁵ Chỉ thực hiện đối với đảng bộ cấp trên cơ sở có tổ chức đảng trực thuộc phân tán ngoài địa bàn thành phố.

⁶ Đối với quận, huyện.

+ Xây dựng kế hoạch làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự; lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành khảo sát nhân sự nếu xét thấy cần thiết⁷.

Đối với đảng ủy cơ sở, không thành lập tiểu ban nhân sự, công tác chuẩn bị nhân sự do ban thường vụ đảng ủy trực tiếp thực hiện trình ban chấp hành đảng bộ; đảng ủy cơ sở không có ban thường vụ đảng ủy thì cấp ủy có trách nhiệm chuẩn bị.

2. Xây dựng đề án nhân sự

Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2015-2020, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo; Xây dựng đề án nhân sự bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với địa bàn, lĩnh vực quan trọng và cơ cấu, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định. Bám sát quy định của Trung ương, Thành ủy và trên cơ sở nguồn cán bộ (*tái cử và quy hoạch*), cấp ủy tiến hành xác định cơ cấu, số lượng cấp ủy viên đối với từng địa bàn, lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, không nhất thiết địa phương, cơ quan, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Tiếp nhận ý kiến đóng góp của các tổ chức đảng và đảng viên góp ý cho cán bộ dự kiến tham gia ứng cử cấp ủy, phân tích, làm rõ các thông tin, phản ánh về những sai sót, hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của cán bộ và gia đình (nếu có) và kết luận rõ ràng trước khi tiến hành đại hội; việc xây dựng đề án nhân sự cần được chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, thảo luận dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

⁷ Thành phần, nội dung, đối tượng và cách thức khảo sát do tiểu ban nhân sự quyết định.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ

1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

Căn cứ tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy. Đối với một số chức danh lãnh đạo chủ chốt cần xem xét cụ thể theo hướng:

- Các đồng chí được dự kiến giới thiệu làm chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện, phường - xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021 - 2026 ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chức danh theo quy định, phải là người có năng lực trong quản lý và điều hành hoạt động của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, có kiến thức và am hiểu lĩnh vực phụ trách, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Các đồng chí dự kiến giới thiệu làm lãnh đạo chủ chốt ở quận, huyện⁸ ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, cần đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt ở cấp dưới⁹ (trừ trường hợp cán bộ điều động, luân chuyển). Trường hợp đặc biệt, nếu nhân sự chưa kinh qua chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp dưới trực tiếp, thì cấp ủy phải báo cáo về nguồn cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín đối với nhân sự và báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) xem xét.

- Đối với những đồng chí khi thực hiện quy trình công tác cán bộ, nếu chưa đảm bảo một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính trị về việc tự kiểm tra, rà soát; kịp thời chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền đối với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có những sai sót, vi phạm về công tác cán bộ thì cấp ủy phải tiến hành rà soát kỹ lưỡng, xử lý dứt điểm những vi phạm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ban Bí thư về tự kiểm tra, rà soát và chấn chỉnh công tác cán bộ và các quy định liên quan trước khi xem xét, giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp.

Về tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị: Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp phải có bằng tốt nghiệp lý luận chính trị đối với từng đối tượng, chức danh theo quy định.

- Đối với cấp ủy viên quận, huyện và đảng ủy cấp trên cơ sở phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; Cán bộ trúng cử cấp ủy có trình độ trung cấp lý luận

⁸ Bí thư, phó bí thư cấp ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân (theo Quy định số 90-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị).

⁹ Thực hiện theo tiêu chuẩn chức danh bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân được ban hành kèm theo Quyết định số 2260-QĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

chính trị cần được cử đi học cao cấp lý luận chính trị sau đại hội; Các đồng chí ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị. Đối với trường hợp không được cấp bằng lý luận chính trị phải:

+ Thuộc đối tượng được công nhận có trình độ lý luận chính trị theo Quy định số 12-QĐ/TU-TTVH, ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tư tưởng – Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) trước ngày 16 tháng 9 năm 2009.

+ Được cấp giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương theo Quy định số 256-QĐ/TW, ngày 16 tháng 9 năm 2009 và Kết luận số 25-KL/TW, ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Ban Bí thư (đối với cán bộ công tác trong lực lượng vũ trang); Công văn số 2045-CV/BTCTW, ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Ban Tổ chức Trung ương; Thông báo số 389/TB-HVCTQG, ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Đối với chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

Về sức khỏe: Các đồng chí được giới thiệu để bầu vào cấp ủy cơ sở, cấp trên cơ sở phải được cơ quan có thẩm quyền kết luận có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao (cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và cấp ủy quận, huyện, cấp trên cơ sở do Ban Bảo vệ Chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố kết luận; cán bộ diện quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở quản lý và đảng bộ cơ sở thuộc Thành ủy quản lý do bệnh viện cấp quận, huyện trở lên kết luận, thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự).

2. Độ tuổi cấp ủy viên

2.1. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện theo quy định nêu tại Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, trong đó:

- Độ tuổi tái cử chính quyền ít nhất là 30 tháng và thời điểm tính độ tuổi tái cử chính quyền là tháng 5 năm 2021 (như vậy các đồng chí được dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021 - 2026: Nam sinh từ tháng 11/1963 trở lại đây và nữ sinh từ tháng 11/1968 trở lại đây).

- Đối với cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn: Độ tuổi lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ít nhất trọn một nhiệm kỳ; độ tuổi tái cử ít nhất phải từ ½ nhiệm kỳ (30 tháng, tính theo tháng) trở lên tại thời điểm đại hội bầu cử của mỗi tổ chức (thời điểm tính độ tuổi tham gia

cấp ủy tháng 4/2020, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội là thời điểm đại hội của mỗi tổ chức).

2.2. Về độ tuổi tái cử cấp ủy đối với một số trường hợp đặc thù: Thực hiện theo Mục 2.3, Điểm 2, Phụ lục 2, Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2.3. Việc xác định tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20 tháng 9 năm 2016 và Thông báo số 13-TB/TW, ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Ban Bí thư; Công văn số 1901-CV/BTCTW, ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Trường hợp hồ sơ của cán bộ chỉ ghi năm sinh, không xác định được ngày sinh, tháng sinh thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ¹⁰.

2.4. Về cơ cấu 03 độ tuổi cụ thể

- Cơ cấu 3 độ tuổi trong cấp ủy quận, huyện, cấp trên cơ sở

- . Dưới 40 tuổi từ 10 % trở lên.
- . Từ 40 đến 50 tuổi từ 40 đến 50%.
- . Trên 50 tuổi % còn lại

- Cơ cấu 3 độ tuổi trong ban thường vụ quận ủy, huyện ủy:

- . Dưới 40 tuổi : từ 1 đồng chí trở lên.
- . Từ 40 đến 50 tuổi: từ 4 đến không quá 7 đồng chí.
- . Trên 50 tuổi : từ 4 đến không quá 7 đồng chí.

- Cơ cấu 3 độ tuổi trong cấp ủy ủy cơ sở

- . Dưới 35 tuổi từ 10 % trở lên.
- . Từ 35 đến 50 tuổi từ 40 đến 50%.
- . Trên 50 tuổi % còn lại

- Cơ cấu 3 độ tuổi trong ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở các loại hình cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, sự nghiệp ngoài công lập, công ty

¹⁰ Thực hiện theo Công văn số 745/HTQTCT-HT, ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ hộ tịch, quy định tại khoản 4, điều 27, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ và khoản 2, Điều 22, Thông tư số 15/2015/TT-BTP, ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tư pháp; Công văn số 5144/LĐT BXH-BHXH, ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

liên doanh, công ty có vốn đầu tư nước ngoài... tùy theo tình hình thực tế của đơn vị có sự vận dụng cơ cấu 3 độ tuổi trong ban thường vụ cấp ủy cho phù hợp.

3. Cơ cấu ứng cử cấp ủy¹¹

- Đối với quận, huyện, phường - xã, thị trấn: Chú trọng sự lãnh đạo của cấp ủy đối với các lĩnh vực công tác đảng, chính quyền, thanh tra, trật tự đô thị, tài nguyên môi trường, tư pháp, mặt trận, đoàn thể, lực lượng vũ trang và các địa bàn, lĩnh vực quan trọng khác cần có sự tập trung lãnh đạo của cấp ủy:

+ Định hướng cơ cấu ứng cử cấp ủy đối với cấp quận, huyện:

- . Khối đảng: 20 - 25% (từ 10 đến 12 đồng chí);
- . Khối quản lý nhà nước: 20 - 25% (từ 10 đến 12 đồng chí);
- . Khối Đoàn thể chính trị - xã hội: 8 - 10% (từ 4 đến 5 đồng chí);
- . Khối Nội chính: 12 - 15% (từ 5 đến 6 đồng chí);
- . Khối cơ sở: 20 - 25% (từ 10 đến 12 đồng chí).

+ Định hướng cơ cấu ứng cử cấp ủy đối với cấp trên cơ sở

- . Khối đảng: từ 25% đến 35%.
- . Khối chính quyền: từ 10% đến 25%.
- . Khối Đoàn thể chính trị - xã hội: từ 8% đến 10%.
- . Khối cơ sở: từ 20% đến 30%.

Riêng đối với đảng bộ cấp trên cơ sở loại hình doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty liên doanh, công ty có vốn đầu tư nước ngoài... tùy theo tình hình cụ thể của đơn vị có sự vận dụng cơ cấu cấp ủy cho phù hợp.

+ Định hướng cơ cấu ứng cử cấp ủy đối với cấp phường - xã, thị trấn:

- . Khối Đảng: từ 2 đến không quá 4 đồng chí,
- . Khối quản lý nhà nước: từ 2 đến không quá 5 đồng chí,
- . Khối Đoàn thể chính trị - xã hội: không quá 3 đồng chí,
- . Khối lực lượng vũ trang: không quá 2 đồng chí,
- . Đảng bộ, chi bộ trực thuộc: không quá 3 đồng chí.

- Đối với đảng bộ cơ sở khác việc cơ cấu ứng cử cấp ủy tùy theo số lượng cấp ủy viên và tình hình thực tế của đảng bộ mà có cơ cấu cho phù hợp theo hướng không quá

¹¹ Cấp ủy chuẩn bị nhân sự ứng cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 cần có số dư từ 10% đến 15%.

2/3 số lượng cấp ủy là cán bộ làm công tác đảng và một số đồng chí là chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc các đơn vị thành viên... Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy và đảng ủy cấp trên cơ sở có trách nhiệm hướng dẫn, phê duyệt nhân sự cụ thể dựa trên định hướng cơ cấu nhân sự nêu trên.

- Khi báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy về nhân sự cấp ủy khóa mới, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở cần phân tích rõ chỉ tiêu về cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học công nghệ, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ công tác ở các lĩnh vực địa bàn có vị trí quan trọng.

- Đối với các đảng bộ trong quá trình chuẩn bị nhân sự cấp ủy chưa đạt tỷ lệ đổi mới không dưới 1/3 cấp ủy so với đầu nhiệm kỳ 2015-2020, thì việc lựa chọn cấp ủy viên tái cử trước hết phải căn cứ vào trình độ, năng lực, kết quả hoàn thành nhiệm vụ, nhu cầu bố trí cấp ủy và phiếu tín nhiệm của cán bộ (có thể lựa chọn nhân sự thông qua phiếu tín nhiệm từ cao đến thấp của ban chấp hành đảng bộ).

- Đối với quận, huyện, phường, xã, thị trấn có bộ đội biên phòng mà tổ chức đảng trực thuộc quận ủy, huyện ủy, đảng ủy phường, xã, thị trấn ủy thì cấp ủy có thể cơ cấu đảng viên là bộ đội biên phòng tham gia ứng cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025.

- Đối với quận, huyện thực hiện chủ trương thí điểm thực hiện hợp nhất một số cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy với cơ quan chuyên môn của chính quyền có chức năng, nhiệm vụ tương đồng hoặc thực hiện chức danh trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Mặt trận Tổ quốc quận, huyện thì ngoài cơ cấu 01 đồng chí ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy có thể xem xét, cơ cấu 01 đồng chí cấp phó (nội vụ, thanh tra, Mặt trận Tổ quốc) tham gia cấp ủy.

4. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy và số dư

- Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, sau đó tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy; đồng thời, dự kiến phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân.

- Về số dư: Cấp ủy thảo luận, quyết định số dư từ 10% đến 15% so với tổng số cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy được cấp có thẩm quyền phân bổ trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định. Đối với những nơi có số lượng từ 3 đến 5 ủy viên thì số dư tối đa là 01 đồng chí. Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số

phiếu giới thiệu bằng nhau thì xem xét đưa cả vào danh sách để giới thiệu với đại hội. Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư đã được cấp ủy thông qua, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đảm bảo số dư theo quy định.

5. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội cấp trên

Để nâng cao chất lượng đại biểu dự đại hội, góp phần tích cực trong việc thảo luận và đóng góp vào các nội dung quan trọng của đại hội, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở cần đặc biệt quan tâm chuẩn bị nhân sự đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ lần thứ XI và đại hội đảng bộ cấp mình bảo đảm cân đối, hài hòa giữa các ngành, lĩnh vực và thành phần, giới tính, dân tộc. Trong đó, cần tăng số lượng đại biểu cho các đảng bộ làm công tác tham mưu, nghiên cứu. Chọn, cử, giới thiệu các đồng chí có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, vận động quần chúng, phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng quốc phòng, an ninh... góp phần vào sự thành công của đại hội.

6. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành; đồng thời, quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung chỉ đạo thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ vào quý IV năm 2019; trong đó lấy quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Đồng thời, đặc biệt quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ công nhân để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị.

- Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động thực hiện điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ khi xây dựng đề án nhân sự; trong đó, quan tâm lãnh đạo, tăng cường cán bộ cho những nơi còn thiếu hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

- Công tác nhân sự phải thực hiện đúng theo nguyên tắc, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền theo

tinh thần Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị. Đồng thời phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; chất lượng, hiệu quả việc rà soát, lựa chọn, giới thiệu, thẩm định, xác minh và kết luận rõ, chính xác những vấn đề về tiêu chuẩn cấp ủy, tiêu chuẩn chính trị, các nội dung liên quan đến nhân sự trước đại hội.

- Các đồng chí lãnh đạo, quản lý không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 thì thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước¹², Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội¹³ có cơ cấu tham gia cấp ủy ngay sau đại hội. Những đồng chí đủ điều kiện tái cử, có tham gia ứng cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Dừng việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị (tính theo thời điểm cấp ủy có văn bản đề nghị); trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy đối với cán bộ lực lượng vũ trang (Quân đội, Công an) thực hiện theo yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể theo quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

- Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần chú ý tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định kỹ lưỡng về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định, nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ 2015-2020 đến nay; rà soát kỹ tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Ban Tổ chức Trung ương và các quy định hiện hành, trong đó:

+ Không phân biệt loại hình đào tạo về chuyên môn, lý luận chính trị được nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và Điểm 4, Điều 12 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Quốc Hội. Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục thuộc các loại hình và hình thức đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân cấp có giá trị pháp lý như nhau.

+ Đối với nhân sự công tác ở một số địa bàn, lĩnh vực liên quan đến quản lý kinh tế, tài chính, tài sản, đất đai, tài nguyên, doanh nghiệp... hoặc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan chức năng chưa kết luận, ngoài việc giao các cơ quan chức năng tham gia thẩm định theo quy định, ban thường vụ cấp ủy

¹² Chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân và cấp trưởng các phòng ban chuyên môn và tương đương cần cơ cấu cấp ủy được xác định trong đề án nhân sự; Trừ chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân thì để đồng chí đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2016-2021.

¹³ Chức danh cấp trưởng hoặc cấp phó dự kiến sau đại hội sẽ bố trí cấp trưởng.

căn cứ tình hình thực tế có thể chỉ đạo gửi lấy thêm ý kiến thẩm tra, xác minh của các cơ quan chức năng liên quan (nội chính, công an, thanh tra, cấp trên trực tiếp đối với ngành dọc hoặc tài chính, kiểm toán, thuế...) cho phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

- Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người có các biểu hiện nêu tại Điểm 3.1, Khoản 3, Phần III, Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong nhân dân. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, quan tâm, tạo điều kiện đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới.

- Cấp ủy triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc (đối với đảng ủy cơ sở), 30 ngày làm việc (đối với quận, huyện và cấp trên cơ sở); nếu gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp ủy khóa mới xem xét, giải quyết theo quy định.

7. Quy trình chuẩn bị nhân sự

7.1. Tiểu ban nhân sự dự kiến nguồn nhân sự

Tiểu ban nhân sự căn cứ vào danh sách quy hoạch đã được phê duyệt, dự kiến giới thiệu nguồn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới đối với các đồng chí cấp ủy viên đương nhiệm và các đồng chí dự kiến tham gia cấp ủy khóa mới, lập báo cáo đề xuất định hướng về số lượng, cơ cấu nhân sự cấp ủy khóa mới. Trong đó nêu rõ những vấn đề còn khó khăn để trình ban thường vụ cấp ủy và đề xuất phương án sắp xếp, bố trí cán bộ trước đại hội.

- Về quy trình: thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử mới tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy. Có thể thực hiện quy trình giới thiệu các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cùng với quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy.

- Tiểu ban nhân sự, thảo luận và dự kiến các danh sách sau:

- + Danh sách cấp ủy viên đương nhiệm tiếp tục tham gia cấp ủy khóa mới.
- + Danh sách nhân sự ngoài cấp ủy đương nhiệm tham gia cấp ủy khóa mới.
- + Danh sách nhân sự tham gia ban thường vụ cấp ủy khóa mới.
- + Danh sách nhân sự bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới.

+ Danh sách nhân sự chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Danh sách ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm và phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra. (danh sách này do ban tổ chức cấp ủy phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp ủy chuẩn bị).

Đối với đảng bộ cơ sở, nơi không có ban thường vụ cấp ủy việc thực hiện quy trình công tác cán bộ chỉ tiến hành 3 bước (bước 1 họp ban chấp hành lần 1, bước 2 họp cán bộ chủ chốt, bước 3 họp ban chấp hành lần 2); sau khi chuẩn bị xong báo cáo, ban thường vụ cấp ủy hoặc thường trực cấp ủy (nơi không có ban thường vụ) trình cấp ủy xem xét cho ý kiến các nội dung trên.

7.2. Báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp

Căn cứ kết quả biểu quyết lần 2, bước 5 của hội nghị cấp ủy¹⁴, ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy nơi không có ban thường vụ cấp ủy) báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên (qua ban tổ chức cấp ủy) về công tác chuẩn bị nhân sự; cơ cấu và dự kiến nhân sự giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2020-2025; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn và các chức danh khác nhiệm kỳ 2021-2026 theo đề án nhân sự.

Nếu các chức danh bí thư, phó bí thư giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, cho ý kiến.

Sau khi có thông báo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp:

- Nếu ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý với phương án nhân sự và không có ý kiến chỉ đạo gì khác, thì phương án nhân sự đó sẽ được giới thiệu tại đại hội.

- Nếu ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp có ý kiến chỉ đạo khác thì triệu tập hội nghị cấp ủy để tiếp thu, thảo luận và hoàn chỉnh lần cuối phương án nhân sự trình đại hội (theo tinh thần chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên).

Để kịp chuẩn bị đại hội đảng các cấp theo thời gian quy định, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở báo cáo đề án nhân sự cấp ủy khóa mới, trình Ban Thường vụ Thành ủy trước ngày 01 tháng 5 năm 2020; đảng ủy, chi ủy cơ sở trình ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp trước ngày 01 tháng 3 năm 2020¹⁵. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ cấp trên có thẩm quyền xem xét quyết định.

¹⁴ Quy trình tại Phụ lục 4 Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy.

¹⁵ Đối với các đảng bộ tổ chức đại hội điểm đề nhân rộng thực hiện thời gian sớm hơn 15 ngày nêu trên.

8. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

- Trường hợp danh sách bầu cử bí thư, phó bí thư cấp ủy không đúng với đề án nhân sự đã được cấp ủy cấp trên trực tiếp thông qua thì ban thường vụ cấp ủy kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp (qua đồng chí trưởng ban tổ chức cấp ủy); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử bí thư, phó bí thư hoặc dừng việc bầu cử bí thư, phó bí thư cấp ủy tại đại hội để tiếp tục chuẩn bị.

- Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trùng cử vào cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy hoặc ủy ban kiểm tra thì thường trực cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cấp trên trực tiếp và tham khảo ý kiến của ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên về phương án giới thiệu nhân sự mới hoặc đề xuất tạm dừng việc bầu chức danh chủ nhiệm ủy ban kiểm tra để tiếp tục chuẩn bị.

- Những nơi thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy thực hiện nghiêm theo tinh thần Hướng dẫn số 34-HD/BTCTW, ngày 08 tháng 10 năm 2009 của Ban Tổ chức Trung ương.

9. Hồ sơ nhân sự cấp ủy

- Danh mục hồ sơ thực hiện theo quy định tại Phần II, Phụ lục 4, Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị.

- Yêu cầu phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (hoặc chứng thực) theo quy định.

- Trường hợp cán bộ có bằng tiến sĩ, thạc sĩ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước có liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử tuyển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) thì bản thân cán bộ phải cung cấp Giấy Công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không phải do cấp ủy nơi cán bộ đang sinh sống¹⁶ xác nhận thì cán bộ phải lấy giấy xác nhận lại theo quy định; cán bộ có vợ (chồng), con đang học tập, làm việc ở nước ngoài, làm việc cho các tổ chức Quốc tế¹⁷ thì cán bộ phải báo cáo, giải trình và được cấp ủy nơi cán bộ đang công tác xác nhận theo quy định.

¹⁶ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại phường B nhưng bản nhận xét nơi cư trú không phải do cấp ủy phường B xác nhận.

¹⁷ Làm việc cho các tổ chức Quốc tế được hiểu là làm việc trong các tổ chức liên chính phủ hoặc tổ chức phi chính phủ.

- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy gửi đề án nhân sự, hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) ít nhất trước 30 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ. Đồng thời gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và chức danh lãnh đạo chủ chốt chính quyền nhiệm kỳ 2021-2026.

10. Trách nhiệm của ban thường vụ cấp ủy cấp trên đối với công tác nhân sự của cấp ủy cấp dưới

Ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở tiến hành các công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình và quy định, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy và việc chuẩn bị, tiến hành đại hội của đảng bộ cấp dưới.

- Phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi chỉ đạo đại hội các chi, đảng bộ cơ sở cấp dưới.

- Xem xét, cho ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền trong công tác nhân sự và thông qua nhân sự lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Tập trung sự chỉ đạo của cấp ủy đối với các đảng bộ sau:

+ Đảng bộ có tình hình phức tạp về trật tự, an toàn xã hội; nội bộ mất đoàn kết hoặc cán bộ chủ chốt mắc sai phạm..., ban thường vụ cấp ủy cấp trên cần sớm kiểm tra, kết luận, xử lý cán bộ có khuyết điểm, thực hiện việc điều động, tăng cường cán bộ đến trước khi tiến hành đại hội và làm tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ. Trường hợp đặc biệt, trong quá trình chuẩn bị nhân sự cấp ủy, xét thấy việc bầu cử cấp ủy sẽ khó khăn, nếu tiến hành bầu cử sẽ không bảo đảm chất lượng của cấp ủy, thì có thể chỉ đạo đảng bộ đó tiến hành đại hội với 3 nội dung, trừ nội dung bầu cấp ủy khóa mới. Trong thời gian sớm nhất kể từ thời hạn đại hội đảng bộ kết thúc¹⁸ cấp ủy cấp trên có thẩm quyền cần kiện toàn, thông qua đề án nhân sự và lãnh đạo tổ chức đảng tiến hành bầu cấp ủy, triệu tập các đồng chí đã dự đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 tiến hành bầu cấp ủy theo Quy chế bầu cử trong Đảng và theo Phần V của Hướng dẫn này; Việc này cần cân nhắc thận trọng, chặt chẽ trước khi quyết định, tránh tràn lan.

¹⁸ 30/6/2020 đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở và 31/8/2020 đối với đảng bộ cấp trên cơ sở.

IV. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI ĐỐI VỚI ĐẢNG BỘ ĐƯỢC CHỌN LÀM ĐẠI HỘI ĐIỂM

1. Công tác chuẩn bị văn kiện đại hội

Đối với Đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở cần tập trung lãnh đạo và hoàn thành dự thảo văn kiện trong thời gian cụ thể:

1.1. Đối với đảng bộ cơ sở:

- Trong tháng 12 năm 2019 hoàn thành dự thảo văn kiện đại hội.

- Đến 15 tháng 01 năm 2020 hoàn thành việc lấy ý kiến góp ý của đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp trên phụ trách, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia; Ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, cơ quan quản lý theo ngành dọc về mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng phát triển ngành, đoàn thể trong nhiệm kỳ tới, gắn kế hoạch phát triển đơn vị với định hướng phát triển của thành phố... bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả.

- Trình cấp ủy cấp trên xem xét, cho ý kiến trước ngày 03/02/2020.

- Cấp ủy cấp trên xem xét cho ý kiến trước ngày 10 tháng 02 năm 2020.

- Hoàn chỉnh dự thảo văn kiện, chuyển đại hội chi bộ trực thuộc góp ý trước ngày 11 tháng 02 năm 2020.

1.2 Đối với đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở:

- Chậm nhất đến ngày 15 tháng 01 năm 2020 hoàn thành dự thảo.

- Đến 31 tháng 01 năm 2020 hoàn thành việc lấy ý kiến góp ý của đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp trên phụ trách, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, của cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp nhân dân; Ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan của thành phố, cơ quan quản lý theo ngành dọc về mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương, phát triển ngành, đoàn thể trong nhiệm kỳ tới, gắn kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương với định hướng phát triển của thành phố; ý kiến đóng góp rộng rãi của Nhân dân... bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả.

- Hoàn chỉnh dự thảo văn kiện, trình Thành ủy xem xét, cho ý kiến trước ngày 01 tháng 02 năm 2020.

- Thành ủy cho ý kiến trước ngày 10 tháng 02 năm 2020.

2. Quy trình chuẩn bị nhân sự

Căn cứ Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTU ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Thành ủy. Các cấp ủy chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ cấp mình.

Việc thực hiện quy trình công tác nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy và nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy như sau:

2.1. Đối với đảng bộ cơ sở: hoàn thành công tác nhân sự trước ngày 03/02/2020.

2.2. Đối với đảng bộ quận huyện và cấp trên cơ sở: hoàn thành công tác nhân sự trước ngày 15/03/2020.

(Trường hợp đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ thì thực hiện 03 bước: bước 1 họp ban chấp hành đảng bộ lần 1, bước 2 họp cán bộ chủ chốt, bước 3 họp ban chấp hành đảng bộ lần 2).

Ngay sau ngày hoàn thành công tác nhân sự nêu trên, trong vòng 03 ngày làm việc, Ban Thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy cơ sở nơi không có ban thường vụ) khẩn trương hoàn thành đề án nhân sự, xin ý kiến Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp (thông qua Ban Tổ chức cấp ủy).

Sau khi có thông báo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp:

- Nếu ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý với phương án nhân sự và không có ý kiến chỉ đạo gì khác, thì phương án nhân sự đó sẽ được giới thiệu tại đại hội.

- Nếu ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp có ý kiến chỉ đạo khác thì trong vòng 3 ngày làm việc cấp ủy phải triệu tập hội nghị cấp ủy để tiếp thu, thảo luận và hoàn chỉnh lần cuối phương án nhân sự trình đại hội (theo tinh thần chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên).

3. Thời gian tiến hành đại hội

- Đối với đảng bộ cơ sở: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2020.

- Đối với đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 5 năm 2020.

4. Các nội dung thường trực cấp ủy cần quan tâm chỉ đạo

- Xây dựng kịch bản phân công, điều hành chương trình đại hội thật chi tiết, cụ thể (đối với phần điều hành bầu cử cấp ủy cần dự kiến các tình huống phát sinh, hướng giải quyết).

- Phân công nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân thực hiện công tác trước, trong và sau đại hội thật cụ thể, rõ ràng, có người chịu trách nhiệm trực tiếp; thường trực cấp ủy thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra tiến độ thực hiện.

- Sau khi hoàn thành đại hội điểm, trong vòng 3 ngày làm việc cấp ủy cấp trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện việc tổ chức đại hội điểm (nêu những thuận lợi, khó khăn, bài học kinh nghiệm) gửi về Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp¹⁹.

V. CÔNG TÁC NHÂN SỰ TRONG ĐẠI HỘI.

1. Ứng cử, đề cử và bầu cấp ủy

Ứng cử, đề cử và bầu cấp ủy trong đại hội được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng, đồng thời chú ý một số điểm sau:

(1) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội báo cáo về yêu cầu, số lượng cấp ủy khóa mới (theo chỉ đạo và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về khung số lượng cấp ủy viên ở mỗi chi bộ, đảng bộ). Đại hội thảo luận và biểu quyết số lượng cấp ủy khóa mới.

(2) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội giới thiệu ứng cử cấp ủy khóa mới.

(3) Đại hội thực hiện quyền ứng cử, đề cử cấp ủy khóa mới (đảng bộ quận, huyện, cấp trên cơ sở và đảng bộ cơ sở có trên 100 đảng viên thực hiện việc thảo luận, ứng cử, đề cử tại tổ thảo luận theo mẫu phiếu của Đoàn chủ tịch đại hội. Ở đại hội đảng viên, việc ứng cử, đề cử thực hiện tại đại hội hoặc tại tổ thảo luận (nếu có), không biểu quyết. Tổ trưởng lập danh sách các trường hợp ứng cử, đề cử gửi đoàn chủ tịch đại hội. Đoàn chủ tịch đại hội tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử từ các đoàn đại biểu (hoặc tổ) báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

Ý kiến chất vấn đối với người được đề cử hoặc tự ứng cử được gửi bằng thư tới Đoàn chủ tịch đại hội. Đoàn chủ tịch tổ chức việc trả lời người chất vấn (không chất vấn trực tiếp tại hội trường).

(4) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội báo cáo kết quả thảo luận, góp ý, giới thiệu về nhân sự của các tổ, tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử và đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo đại hội xem xét, quyết định. Những người ứng cử, được đề cử phải có trên 50% số đại biểu hoặc đảng viên dự đại hội biểu quyết giới thiệu mới được đưa vào danh sách bầu cử cấp ủy khóa mới.

(5) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội lập danh sách bầu cử, xin ý kiến biểu quyết của đại hội về số lượng, danh sách bầu cử.

¹⁹ Ban Tổ chức thành ủy sẽ tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm trước khi tổ chức diện rộng.

(6) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội giới thiệu danh sách ban kiểm phiếu, số lượng và danh sách ban kiểm phiếu do đại hội quyết định. Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

(7) Đại hội tiến hành bầu cấp ủy khóa mới theo Quy chế bầu cử trong Đảng; ban kiểm phiếu tiến hành kiểm số phiếu phát ra, thu vào, báo cáo đại hội; kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu cử cấp ủy khóa mới.

Trường hợp bầu lần thứ nhất chưa đủ số lượng cấp ủy khóa mới, có bầu tiếp hay không do đại hội xem xét, quyết định.

2. Tổ chức lấy ý kiến đại biểu đại hội giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy

Sau khi công bố kết quả bầu cử cấp ủy khóa mới, Đoàn chủ tịch đại hội lấy ý kiến đại biểu đại hội (hoặc đảng viên, nếu là đại hội đảng viên) giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy khóa mới trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ (trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy). Ban kiểm phiếu của đại hội thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản báo cáo với Đoàn chủ tịch đại hội và cấp ủy khóa mới.

3. Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư và ủy ban kiểm tra của cấp ủy, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra

3.1. Bầu ban thường vụ:

- Hội nghị lần thứ nhất của cấp ủy khóa mới do đồng chí bí thư hoặc đồng chí phó bí thư khóa trước tái cử, hoặc đồng chí được cấp ủy cấp trên ủy nhiệm (nếu bí thư và phó bí thư khóa trước không tái cử) làm triệu tập viên, khai mạc, chủ trì cho đến khi bầu song đoàn chủ tịch hoặc chủ tịch hội nghị.

- Đoàn Chủ tịch hoặc chủ tịch hội nghị khóa mới chủ trì thảo luận, nghiên cứu, xem xét danh sách nhân sự ứng cử ban thường vụ khóa mới (do cấp ủy cấp trên tập đại hội chuẩn bị, giới thiệu), tiến hành bầu cử theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Sau lần bầu cử đầu tiên, nếu chưa đủ số lượng ủy viên ban thường vụ cần bầu, có bầu tiếp hay không do cấp ủy quyết định.

3.2. Bầu bí thư, phó bí thư:

- Đoàn Chủ tịch hoặc chủ tịch hội nghị tiếp tục chủ trì đến khi bầu được bí thư cấp ủy. Cấp ủy khóa mới tiếp thu ý kiến của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp, nghiên cứu kết quả giới thiệu bí thư cấp ủy tại đại hội và giới thiệu của cấp ủy triệu tập đại hội về nhân sự bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới, thảo luận và tiến hành bầu cử chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy trong số các ủy viên ban thường vụ mới được bầu.

- Sau khi bầu được bí thư cấp ủy, đồng chí bí thư cấp ủy chủ trì hội nghị bầu phó bí thư cấp ủy.

3.3. Bầu ủy ban kiểm tra cấp ủy, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra:

- Đồng chí bí thư cấp ủy khóa mới chủ trì, cấp ủy khóa mới nghiên cứu dự kiến giới thiệu của cấp ủy triệu tập đại hội về nhân sự ủy ban kiểm tra, thảo luận và tiến hành bầu ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

4. Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

(1) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội thông báo số lượng, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu đại biểu được cấp ủy cấp trên phân bổ. Xin ý kiến đại hội biểu quyết số lượng đại biểu dự khuyết.

(2) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) giới thiệu nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị.

(3) Đại hội thảo luận, thực hiện quyền ứng cử, đề cử (có thể thực hiện tại tổ hoặc tại hội trường).

(4) Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội báo cáo kết quả thảo luận, giới thiệu về nhân sự những người ứng cử, được đề cử làm đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên và trình đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử đoàn đại biểu.

Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội báo cáo đại hội thông qua việc điều chỉnh nhân sự ban kiểm phiếu (nếu có)

(5) Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

(6) Đại hội tiến hành bầu cử đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên theo Quy chế bầu cử trong Đảng; ban kiểm phiếu tiến hành kiểm số phiếu phát ra, thu vào, báo cáo đại hội; kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu cử.

VI. QUY TRÌNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở tiến hành 02 phiên: phiên trừ bị và phiên chính thức.

Đại hội đảng bộ cơ sở, căn cứ vào tình hình thực tế, có thể tổ chức phiên trừ bị.

1. Chương trình phiên trừ bị

- Bầu đoàn chủ tịch (chủ tịch): từ 2 đến 5 đồng chí đối với chi, đảng bộ cơ sở; từ 5 đến 9 đồng chí đối với đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở.

- Bầu đoàn thư ký (thư ký): từ 1 đến 2 đồng chí đối với chi, đảng bộ cơ sở; từ 3 đến 5 đồng chí đối với đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở.

- Bầu ban thẩm tra tư cách đại biểu: 2 đồng chí đối với đảng bộ cơ sở; 3 đồng chí đối với đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở.

- Thông qua nội quy, chương trình làm việc của đại hội, quy chế bầu cử, quy chế làm việc, hướng dẫn sinh hoạt đại biểu, phân chia tổ thảo luận.

2. Chương trình phiên chính thức

2.1 Phần nghi thức

- Chào cờ: hát Quốc ca, Quốc tế ca.

- Bầu đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội, đoàn thư ký (thư ký) đại hội, ban thẩm tra tư cách đại biểu (nếu đã bầu ở phiên trừ bị thì mời lên làm việc).

- Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội trình bày diễn văn khai mạc đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự đại hội (chỉ giới thiệu đại biểu cấp trên tham dự đại hội có chức danh cao nhất, các đồng chí còn lại giới thiệu chung)

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu (ở đại hội đảng viên thì cấp ủy triệu tập đại hội báo cáo tình hình đảng viên dự đại hội)

Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội xin ý kiến đại hội biểu quyết công nhận tư cách đại biểu dự đại hội.

2.2 Phần nội dung

2.2.1 Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội trình bày báo cáo tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2015-2020 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025; báo cáo kiểm điểm của cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020.

2.2.2 Phát biểu của đại diện cấp ủy cấp trên (tùy điều kiện cụ thể để bố trí trình tự cho phù hợp)

2.2.3 Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên và định hướng nội dung đại hội cần tập trung thảo luận.

2.2.4 Thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện đại hội

- Dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp nhiệm kỳ 2020-2025.

- Các văn kiện nêu tại mục 2.2.1 phần này và dự thảo nghị quyết đại hội.

- Chương trình hành động của đại hội (nếu có).

- Tài liệu phục vụ báo cáo thực hiện các chỉ tiêu đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 (nếu có).

2.2.5 Đoàn thư ký (thư ký) đại hội báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của đại biểu hoặc đảng viên đối với dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp, sau đó đại hội tiếp tục thảo luận, góp ý bổ sung.

2.3. Bầu cấp ủy và bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và mục V của Hướng dẫn này.

3. Chương trình bế mạc đại hội

- Đoàn thư ký (thư ký) đại hội trình bày biên bản tổng hợp ý kiến biểu quyết các chỉ tiêu của đại hội.

- Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội mời các đồng chí trúng cử cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên ra mắt đại hội.

- Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội trình bày dự thảo nghị quyết đại hội, đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua.

- Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội đọc diễn văn bế mạc.

- Chào cờ bế mạc (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

VII. CÔNG TÁC NHÂN SỰ SAU ĐẠI HỘI

- Ban thường vụ cấp ủy chuẩn bị dự kiến phân công cấp ủy viên; tham khảo ý kiến cấp ủy viên về dự kiến phân công và quyết định phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên.

Đối với các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện như sau:

+ Nếu nhân sự đã được Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý và trúng cử vào các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo dự kiến, khi đến thời gian bầu cử chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân quận, huyện, cấp ủy chủ động thực hiện theo quy trình công tác cán bộ, không phải xin lại ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy về nguồn nhân sự tại chỗ.

+ Trong trường hợp nhân sự được chuẩn bị vào một trong các chức danh trên không trúng cử cấp ủy hoặc các chức danh lãnh đạo cấp ủy khóa mới theo dự kiến, thì ban thường vụ cấp ủy đề xuất nhân sự khác, cấp ủy thảo luận, biểu quyết trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, cho ý kiến.

- Trên cơ sở nghiên cứu đầy đủ sự chuẩn bị của ban thường vụ cấp ủy cấp triệu tập đại hội, ban thường vụ cấp ủy khóa mới thực hiện việc sắp xếp, bố trí công tác, thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên khóa cũ không tham gia cấp ủy khóa mới.

Căn cứ Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26 của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch số 324 của Ban Thường vụ Thành ủy và Hướng dẫn này, ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở hướng dẫn cụ thể cho cấp ủy cấp dưới và đăng ký thời gian đại hội đảng bộ cấp mình vào quý I năm 2020 (qua Văn phòng Thành ủy). Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp ủy cần kịp thời báo cáo cho Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy).

Nơi nhận

- Ban Tổ chức Trung ương, } để
- Ban Thường vụ Thành ủy, } báo cáo
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy,
- Quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở,
- Lưu Ban Tổ chức Thành ủy TH(TCĐ-ĐV).

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Calman
Huỳnh Cách Mạng